SAO Y; Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố; 15/12/2023; 17:06:02 +07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09 /2023/NQ-HĐND	*Hải Phòng, ngày 08 tháng 12 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 13

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Thực hiện Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030";

Căn cứ Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030" (sau đây gọi là Thông tư số 17);

Thực hiện Thông báo số 7246-CV/VPTU, ngày 28 tháng 11 năm 2023 về ý kiến của Thường trực Thành ủy đồng ý chủ trương ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030" trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Xét Tờ trình số 179/TTr-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030" trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Báo cáo thẩm tra số 40/BC-VHXH ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

b) Nghị quyết không áp dụng đối với các Đề án nêu tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 17.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Đề án Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Nội dung, mức chi

1. Chi công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, đoàn thể, các lực lượng xã hội về mục đích, ý nghĩa, vai trò và ích lợi của học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; chi tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời hàng năm: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Chi công tác phí, chi thực hiện các nhiệm vụ đi kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án tại địa phương, đi học tập kinh nghiệm mô hình xây dựng xã hội học tập hiệu quả trong nước theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết ở các cấp: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị sử dụng ngân sách địa phương.

3. Chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho các đối tượng thuộc các hoạt động của Đề án; chi bồi dưỡng cho báo cáo viên/hướng dẫn viên tham gia giảng dạy tại Trung tâm học tập cộng đồng (bao gồm công tác chuẩn bị, soạn bài và báo cáo); chi đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý của Trung tâm học tập cộng đồng: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 23/2019/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách thành phố Hải Phòng.

4. Chi kiểm tra, đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học tập, gồm:

a) Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị triển khai kế hoạch đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học tập: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị sử dụng ngân sách địa phương;

b) Chi điều tra nhu cầu học tập, thu thập minh chứng (số lượng 01 lần/năm), chi tổng hợp số liệu, viết báo cáo đánh giá, căn cứ quy mô, tính chất của từng cuộc điều tra, Thủ trưởng đơn vị được giao chủ trì thực hiện kiểm tra, đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học tập: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia.

Quy định mức chi cụ thể một số nội dung:

- Chi xây dựng phương án điều tra thống kê và lập mẫu phiếu điều tra thống kê: cơ quan cấp tỉnh 10.000.000 đồng; cơ quan cấp huyện: 7.000.000 đồng; cấp xã: 1.000.000 đồng;

- Chi tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê: cơ quan cấp tỉnh 7.000.000 đồng; cơ quan cấp huyện: 5.000.000 đồng; cấp xã: 2.000.000 đồng;

- Chi cho đối tượng cung cấp thông tin:

+ Đối với cá nhân cung cấp: 20.000 đồng/phiếu cho 1 hộ gia đình;

+ Đối với tổ chức (không bao gồm các cơ quan, đơn vị của nhà nước thực hiện cung cấp thông tin theo quy định): 80.000 đồng/phiếu cho 1 tổ chức;

+ Đối với các cơ quan, đơn vị của nhà nước thực hiện cung cấp thông tin theo quy định: áp dụng mức chi hỗ trợ bằng 50% mức chi quy định đối với tổ chức cung cấp thông tin.

5. Chi tiền điện đối với các lớp học tại Trung tâm học tập cộng đồng ban đêm; chi hỗ trợ tài liệu, sách giáo khoa, đồ dùng phục vụ công tác giảng dạy, học tập tại các Trung tâm học tập cộng đồng: Giám đốc trung tâm học tập cộng đồng quyết định mức chi cụ thể trong phạm vi dự toán được giao của đơn vị để thực hiện và thanh toán theo hóa đơn thực tế phát sinh.

6. Chi cho công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục, gồm:

a) Chi cho các hoạt động điều tra, khảo sát phục vụ công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục mầm non, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung

học cơ sở (sau đây viết tắt là phổ cập giáo dục): Được thực hiện chung và tính cùng với chi điều tra nhu cầu học tập, thu thập minh chứng để đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học tập được quy định tại điểm b khoản 4 Điều này (số lượng 01 lần/năm);

b) Chi ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí thắp sáng ban đêm (đối với các lớp học phổ cập, xóa mù chữ ban đêm, nếu có): Thanh toán theo chi phí và thời gian học thực tế, mức tối đa 250.000 đồng/lớp/tháng; chi hỗ trợ mua sổ sách theo dõi quá trình học tập: Thanh toán theo hóa đơn thực tế, mức tối đa 150.000 đồng/lớp/kỳ học; chi mua sách giáo khoa dùng chung đối với các lớp phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ban đêm: Đơn vị chi mua sách giáo khoa cho tủ sách dùng chung theo dự toán được phê duyệt, bảo đảm có đủ sách giáo khoa cho mỗi học viên mượn 01 bộ sách, tương ứng với chương trình học, năm học. Mức chi thực tế theo giá thị trường tại thời điểm mua và có chứng từ hợp pháp;

c) Chi tuyên truyền, huy động người mù chữ, tái mù chữ đến lớp xóa mù chữ (nếu có): Hỗ trợ Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cấp xã nơi học viên xóa mù chữ cư trú mức 360.000 đồng/học viên/kỳ học hoàn thành;

d) Trong trường hợp huy động tình nguyện viên tham gia giảng dạy các lớp xóa mù chữ (nếu có): Ngân sách nhà nước thực hiện hỗ trợ chi phí ăn, ở, đi lại cho các đối tượng này theo chế độ công tác phí quy định tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị sử dụng ngân sách địa phương.

7. Những nội dung và mức chi khác không quy định tại Nghị quyết này, thực hiện theo quy định tại Thông tư số 17.

8. Trong trường hợp cùng đối tượng và cùng nội dung mà có nhiều chính sách hỗ trợ khác nhau thì chỉ được hưởng mức cao nhất.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách địa phương bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành. Kinh phí bố trí thực hiện Đề án hàng năm dự kiến là: 25,0 tỷ đồng/năm;

2. Kinh phí huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, không thất thoát ngân sách nhà nước.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVI, Kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

Nơi nhận:
- Ủy ban TVQH; Chính phủ;
- VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Các Bộ: GD và ĐT, TC;
- Vụ Pháp chế các Bộ: GD và ĐT, TC;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT HĐND TP; UBND TP;
- Đoàn ĐBQH TP Hải Phòng;
- UBMTTQVN thành phố;
- Các Ban HĐND TP;
- Các đại biểu HĐND thành phố khóa XVI;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐNDTP, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Các quận ủy, huyện ủy;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện;
- CVP, các PCVP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Báo HP, Đài PTTHHP;
- Công báo TP; Cổng TTĐT TP (để đăng);
- Các CV VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Lưu: VP, HSKH.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Phạm Văn Lập